

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2965/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 16/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 03 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính. Trong đó bao gồm:

- 02 chế độ báo cáo mới.

- 02 chế độ báo cáo thay thế chế độ báo cáo tại số thứ tự 1, 2 Mục A phần I Danh mục báo cáo định kỳ kèm theo Quyết định số 2178/QĐ-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCNH(6b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

Nguyễn Đức Chi

Phụ lục**DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH
NGÂN HÀNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 2965/QĐ-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2024
của Bộ Tài chính)

PHẦN I. DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ**1. Danh mục chế độ báo cáo mới**

STT	Tên Báo cáo định kỳ	Văn bản QPPL quy định nội dung chế độ báo cáo
(1)	(2)	(3)
1	Báo cáo của đại diện người sở hữu trái phiếu	<p>- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.</p> <p>- Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.</p>
2	Báo cáo định kỳ của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam	<p>- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.</p>

		- Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

2. Danh mục chế độ báo cáo thay thế

STT	Tên Báo cáo định kỳ được thay thế	Báo cáo định kỳ thay thế	Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế chế độ báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Báo cáo về việc tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp.	Báo cáo về tình hình tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu doanh nghiệp	- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. - Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
2	Báo cáo định kỳ về tình hình phát hành, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp.	Báo cáo về tình hình chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp	- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

		nghiệp.	định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. - Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
--	--	---------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

PHẦN II. CHI TIẾT NỘI DUNG CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TẠI PHẦN I. DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

1. Tên báo cáo: Báo cáo của đại diện người sở hữu trái phiếu.

- Đối tượng thực hiện báo cáo: Đại diện người sở hữu trái phiếu;
- Cơ quan nhận báo cáo: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Tần suất thực hiện báo cáo: hàng quý, hàng năm;
- Văn bản quy định chế độ báo cáo:

+ Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

+ Điều 12 Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

2. Tên báo cáo: Báo cáo định kỳ của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

- Đối tượng thực hiện báo cáo: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;

- Cơ quan nhận báo cáo: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Tần suất thực hiện báo cáo: hàng quý, hàng năm;

- Văn bản quy định chế độ báo cáo:

+ Khoản 22 Điều 1, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

+ Điều 14 Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

3. Tên báo cáo: Báo cáo về tình hình tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu doanh nghiệp.

- Đối tượng thực hiện báo cáo: các tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu;

- Cơ quan nhận báo cáo: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Tần suất thực hiện báo cáo: hàng quý và hàng năm;

- Văn bản quy định chế độ báo cáo:

+ Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

+ Điều 10 Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

4. Tên báo cáo: Báo cáo về tình hình chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp.

- Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Cơ quan nhận báo cáo: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Tần suất thực hiện báo cáo: hàng quý, hàng năm;
- Văn bản quy định chế độ báo cáo:

+ Khoản 22 Điều 1, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

+ Điều 15 Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế./.